Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈ
Chương: 505

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**	**608,0**	**273,66**	***45,0%***	***1000,2%***
1	***Lệ phí***	**469,0**	***112,50***	***24,0%***	***411,2%***
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	468,0	111,72	23,9%	*408,3%*
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	1,0	0,78	78,0%	
2	***Phí***	***139,0***	***161,2***	***147,9%***	***1924,7%***
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	30,0		0,0%	
	Phí thẩm định dự án đầu tư	109,0	161,16	147,9%	*1924,7%*
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**110,1**	**143,7**	**130,5%**	***1716,3%***
1	***Chi quản lý hành chính***	***110,1***	***143,71***	**130,5%**	***1716,3%***
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	110,1	143,71	130,5%	*1716,3%*
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	**497,9**	**130,0**	26,1%	***475,0%***
1	***Lệ phí***	***469,0***	***112,5***	24,0%	***411,2%***
	Lệ phí cấp giấy phép lao động	468,0	111,72	23,9%	*408,3%*
	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	1,0	0,78	78,0%	
2	***Phí***	***28,9***	***17,5***	**60,4%**	
	Phí thẩm định hồ sơ thuê đất	18,0	0,00	0,0%	
	Phí thẩm định dự án đầu tư	10,9	17,45	160,1%	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**11.968,0**	**2.764,91**	**23,1%**	***96,7%***
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**11.968,0**	**2.764,9**	**23,1%**	***96,7%***

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1	***Chi quản lý hành chính***	***11.968,0***	***2.764,91***	***23,1%***	***96,7%***
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.367,0	2.074,19	22,1%	*103,9%*
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.601,0	690,73	*26,6%*	*80,1%*
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**				

Ngày 15 tháng 4 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

Hoàng Thanh Tùng

2020

27,36		
27,36		
27,36		
8,373		
8,373		
8,373		
8,373		
8,373	273,66	
27,36		
27,36	273,66	
27,36		
0		
0		
0		
2857,823		
2857,823		

2020

2857,823

1995,914

861,909

0